

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2021/HSST
Ngày: 24-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Bích Vân

2/ Ông Hồ Minh Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H (tên gọi khác: D), sinh năm 2000.

Nơi sinh: Đồng Tháp.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Đoàn Văn V, sinh năm: 1967 (sống) và bà Võ Thị C, sinh năm: 1976 (sống); Anh chị em ruột: có 01 người, sinh năm 2003, Vợ, con: chưa; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 11/8/2021 tại thành phố T, tỉnh Bình Dương theo Quyết định truy nã bị can số 03 ngày 16/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 11/8/2021 đến ngày 14/8/2021, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 14/8/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Anh **Nguyễn Trí K**, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Võ Thị C**, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực P, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

1) Anh **Nguyễn Chí T**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

2) Anh **Phan Văn T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

3) Anh **Phan Thanh T**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

4) Anh **Lê Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu vực L, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

(Tất cả vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/6/2019, Đoàn Văn H nhậu cùng với Nguyễn Trí K, Phan Văn T, Nguyễn Chí T, Phan Thanh T và Huỳnh Thanh K tại quán Dzách Lầu thuộc khu vực L, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Trong lúc nhậu chung, K có mời H uống nhưng H không uống thì K dùng tay phải đánh một cái vào vùng sau gáy của H (không gây thương tích). Lúc này H định đánh lại K nhưng được mọi người can ngăn. Một lúc sau, trong lúc K đang

bấm điện thoại thì H bất ngờ dùng tay phải cầm 01 (một) ly thủy tinh có quai cầm đang để trên bàn đánh một cái vào vùng đầu và mặt phía bên trái của K, làm K bị thương và chảy máu. K được đưa đến Bệnh viện đa khoa Ô điều trị đến ngày 21/6/2019 thì xuất viện.

Ngày 01/7/2019 và 09/7/2019, Nguyễn Trí K có đơn yêu cầu xử lý hình sự và giám định tỷ lệ thương tích.

Căn cứ bản kết luận giám định giám định pháp y về thương tích số 133/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm giám định pháp y – Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm), trong đó: hai vết thương thái dương trái và hai vết thương má trái sẹo xơ cứng ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương là 12% (Mười hai phần trăm), vết thương vành tai trái đã lành, không ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ tổn thương là 01% (Một phần trăm). Các vết thương phù hợp với cơ chế do vật sắc bén gây ra.

Hung khí: Cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật do sau khi sự việc xảy ra hiện trường đã được Lê Nguyễn Hoàng A dọn dẹp nhưng Đoàn Văn H tự nguyện giao nộp vật đồng dạng với hung khí là 01 (một) ly thủy tinh có quai cầm.

Ngày 16/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Đoàn Văn H nhưng không bắt được do H bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 16/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn ra quyết định truy nã bị can Đoàn Văn H. Đến ngày 11/8/2021, Hiếu bị Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương bắt theo quyết định truy nã.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Vật chứng: 01 (một) ly thủy tinh loại có quai cầm (được xác định là vật đồng dạng do Đoàn Văn H giao nộp).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Trí K đã được Đoàn Văn H và gia đình bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) là tiền thuốc điều trị nhưng không có làm biên nhận, bị hại có yêu cầu Hiếu bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSOM-HS ngày 04/11/2021 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân

dân quận Ô, thành phố Cần Thơ để xét xử Đoàn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Hiếu mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ly thủy tinh, loại ly có quai, chiều cao 12 cm, đường kính miệng ly 08 cm, đường kính đáy ly 06 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can; lời khai người bị hại, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Bản ảnh vật chứng; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/TgT ngày 01/8/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ đối với Nguyễn Trí K (sau đây gọi là Kết luận 133/TgT) và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/6/2019, bị cáo nhậu cùng với Nguyễn Trí K, Phan Văn T, Nguyễn Chí T, Phan Thanh T và Huỳnh Thanh K tại quán Dzách Lầu. K có mời bị cáo uống nhưng bị cáo không uống thì K dùng tay phải đánh một cái vào vùng sau gáy của bị cáo (không gây thương tích). Bị cáo định đánh lại K nhưng được mọi người can ngăn. Lúc sau, K đang bấm điện thoại thì bị cáo bất ngờ dùng tay phải cầm 01 (một) ly thủy tinh có quai cầm đang để trên bàn đánh một cái vào vùng đầu và mặt phía bên trái của K, làm K bị thương và chảy máu. Ngày 01/7/2019 và 09/7/2019, K có đơn yêu cầu xử lý hình sự và giám định tỷ lệ thương tích. Theo Kết luận 133/TgT tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với K là 13% (Mười ba phần trăm).

Hành vi bị cáo dùng vật sắc bén (01 (một) ly thủy tinh có quai cầm) là hung khí nguy hiểm để đánh vào vùng đầu và mặt phía bên trái của bị hại, bị cáo có thể thấy trước hậu quả là gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện, cho thấy hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính mạng sức khỏe của người khác là thiêng liêng bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị trừng trị theo quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời còn gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức, bị cáo phải biết bình tĩnh giải quyết khi có mâu thuẫn, giữ gìn tình cảm bạn bè, tạo sự bình yên cho xã hội.

Qua lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng thể hiện bị cáo và bị hại là bạn bè, khi ăn uống chung cũng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ vì thái độ xử sự với nhau trong cuộc sống hằng ngày không được hài lòng về nhau, bị cáo đã không kiềm chế bản thân mà cố ý gây thương tích cho bị hại, điều này thể hiện hành vi của bị cáo là hung hăng, xem thường pháp luật. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra, sau đó bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã, cho thấy bị cáo chưa có ý thức chấp hành pháp luật.

Do đó, để giáo dục răn đe bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục

bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), xét đây là sự tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Đoàn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đoàn Văn H 03 (ba) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ly thủy tinh, loại ly có quai, chiều cao 12 cm, đường kính miệng ly 08 cm, đường kính đáy ly 06 cm.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/11/2021 của Công an quận Ô)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho Nguyễn Trí K số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thúy Hằng